|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNHHẢI DƯƠNG  **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  Số: /TTr-SNN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | * Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương. |

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Công văn số 2139/UBND-VP ngày 07/6/2024 của UBND tỉnh về việc giao chủ trì xây dựng, hoàn thiện dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; công văn số 1405/STP-XD&PBPL ngày 03/6/2024 của Sở Tư pháp về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình UBND tỉnh Hải Dương dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý:**

a) Cơ sở chính trị:

- Phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi để đảm bảo tính hệ thống kết hợp quản lý theo lưu vực và địa giới hành chính. Bảo đảm an toàn và khai thác có hiệu quả các công trình thuỷ lợi trong việc tưới, tiêu, cấp nước phục vụ sản xuất, dân sinh, các ngành kinh tế và bảo vệ môi trường;

- Phân cấp quản lý công trình thủy lợi tiếp tục rà soát, đảm bảo tính kế thừa, có điều chỉnh phù hợp thực tiễn, giảm thấp nhất sự xáo trộn để thuận lợi trong quá trình quản lý, sử dụng nhằm phát huy tối đa năng lực phục vụ của công trình;

- Phân cấp quản lý công trình thủy lợi đảm bảo quy mô thủy lợi nội đồng phù hợp với điều kiện, năng lực của tổ chức thủy lợi cơ sở;

- Phân cấp quản lý công trình thủy lợi nhằm tăng cường vai trò của chính quyền địa phương và người dân trong việc tham gia quản lý, khai thác và bảo vệ, công trình thủy lợi; đồng thời củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực, trách nhiệm tổ chức thủy lợi cơ sở.

- Tiêu chí phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi được quy định nằm trong giới hạn tiêu chí chung theo khung quy định của pháp luật thủy lợi và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, phù hợp thực tế đặc điểm hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, phù hợp trình độ quản lý khai thác của các địa phương, đơn vị, cơ bản các tiêu chí phân cấp hiện tại vẫn còn phù hợp;

b) Cơ sở pháp lý:

- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017: Điểm b khoản 1 Điều 21 quy định: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý hoặc phân cấp cho UBND cấp huyện quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương...”*.

- Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi: Khoản 8, Điều 1 quy định: *“Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân có liên quan trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trong phạm vi tỉnh và quy mô thủy lợi nội đồng.”*

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020: Điều 13 quy định: *“Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được quyền phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình…”.“Việc phân cấp phải bảo đảm các nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 11 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015…”.*

- Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: Điểm a khoản 2 Điều 5 quy định *“...Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp phương án giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi...”.*

- Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ về quy định hỗ trợ phát triển thuỷ lợi nhỏ, thuỷ lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước: Khoản 1 Điều 3 quy định: *“Thủy lợi nhỏ là công trình thủy lợi có nhiệm vụ tích trữ nước, cấp nước, tưới, tiêu, thoát nước có quy mô nhỏ hơn: 100 ha đối với vùng đồng bằng”;* Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT: Khoản 3 Điều 16 quy định: *“Quy mô thủy lợi nội đồng được quy định theo diện tích tưới, tiêu thiết kế của khu vực tưới, tiêu đối với vùng đồng bằng sông Hồng nhỏ hơn hoặc bằng 250 ha”.*

**2. Cơ sở thực tiễn:**

a) Kết quả và những thuận lợi trong quá trình thực hiện:

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 22/7/2011 về việc Quyết định ban hành quy định bảo vệ và phân cấp quản lý, khai thác công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Quyết định số 3161/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 về việc Quy định quy mô thuỷ lợi nội đồng, phân cấp quản lý công trình thuỷ lợi và vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương:

+ Đã ban hành nguyên tắc, tiêu chí phân cấp, nguyên tắc xác định cống đầu kênh, quy định quy mô thuỷ lợi nội đồng và điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thuỷ lợi;

+ Đã phân cấp rõ công trình thuỷ lợi do UBND tỉnh quản lý, công trình thuỷ lợi do UBND cấp huyện quản lý.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 04/12/2012 về việc phê duyệt danh mục công trình thuỷ lợi được phân cấp quản lý, khai thác trên địa bàn tỉnh Hải Dương và được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 02/3/2016, Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về việc phê duyệt danh mục đập, hồ chứa nước thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương đã phân cấp cụ thể và có danh mục các công trình giao cho Doanh nghiệp KTCTTL và Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp quản lý, khai thác, cụ thể: Doanh nghiệp KTCTTL quản lý khai thác 282 trạm bơm; 08 đập, hồ chứa nước; 2.236 km kênh mương; 334 km bờ vùng. Các tổ chức thủy lợi cơ sở (Hợp tác xã DVNN, tổ hợp tác) quản lý, khai thác 958 trạm bơm; 60 đập, hồ chứa nước; 4.564km kênh mương; 505 km bờ vùng. Các đơn vị được phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi đã quản lý, vận hành công trình cơ bản đáp ứng yêu cầu, phát huy hiệu quả phục vụ sản xuất.

- Thực hiện tốt công tác bảo trì, đầu tư, xây dựng mới, nâng cấp các công trình do UBND tỉnh quản lý, phát huy hiệu quả của công trình thủy lợi.

- Quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp khai thác công trình thuỷ lợi, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, từ đó nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thuỷ lợi trong hệ thống.

b) Những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện:

- Tất cả các căn cứ ban hành Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND đã bị thay đổi, hết hiệu lực thi hành;

- Ngoài nội dung về phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi; tất cả các nội dung còn lại của quy định kèm theo Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND đã được thay thế và quy định cụ thể tại Luật Thủy lợi, Nghị định số 67/2018/NĐ-CP và Nghị định số 40/2023/NĐ-CP, Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư số 03/2023/TT-BNNPTNT;

- Các nội dung quy định của Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND chưa quy định, đề cập đầy đủ một số nội dung theo quy định của Luật Thủy lợi, như:

+ Chưa quy định cụ thể về chủ sở hữu và chủ quản lý công trình;

+ Chưa giao cơ quan chủ trì tham mưu xử lý tài sản (thu hồi, điều chuyển, thanh lý, giao quản lý…) kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi;

- Công tác bảo trì, đầu tư, xây dựng mới, nâng cấp các công trình do UBND cấp huyện quản lý chưa được quan tâm đúng mức;

- Quyết định số 3161/QĐ-UBND quy định về quy mô thủy lợi nội đồng, phân cấp quản lý công trình thủy lợi và vị trí điểm giao nhận sản phẩm dịch vụ thủy lợi ban hành dưới dạng quyết định cá biệt nên tính pháp lý của văn bản chưa đầy đủ;

- Điều kiện, năng lực của các tổ chức thủy lợi cơ sở còn hạn chế.

- Quyết định quy định phân cấp cho các công trình thủy lợi hiện có, chưa quy định cụ thể việc phân cấp đối với các công trình được xây dựng mới.

c) Đánh giá chung:

- Từ kết quả thực hiện, thuận lợi, khó khăn, hạn chế trong quá trình thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh về phân cấp quản lý, khai thác công trình thuỷ lợi đã được đánh giá ở mục 1 nêu trên cần thiết phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật phân cấp quản lý công trình thuỷ lợi để đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với quy định của pháp luật về thuỷ lợi;

- Công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh đã được phân cấp quản lý, khai thác từ giai đoạn thực hiện Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi và giai đoạn hiện nay là Luật Thủy lợi. Các tiêu chí phân cấp đã thực hiện cơ bản phù hợp khung quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, phù hợp đặc điểm hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh và phù hợp năng lực quản lý, khai thác của các địa phương, đơn vị.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật và thực trạng công tác quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu báo cáo UBND tỉnh và UBND tỉnh đã có văn bản đồng ý giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh (Văn bản quy phạm pháp luật).

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích ban hành văn bản:**

Ban hành quyết định nhằm đảm bảo việc quản lý nhà nước các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh được thực hiện thống nhất; phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan nhà nước và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan nhà nước; tách bạch giữa chức năng quản lý nhà nước của cơ quan nhà nước với hoạt động khai thác, kinh doanh của các tổ chức khai thác công trình thủy lợi.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản:**

Việc phân cấp quản lý công trình thủy lợi phải phù hợp với quy định của pháp luật về thủy lợi và các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo tính kế thừa, thuận lợi trong quá trình quản lý, sử dụng nhằm phát huy tối đa năng lực phục vụ của công trình. Kế thừa và có điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí về quy mô thủy lợi nội đồng để thực hiện việc phân cấp quản lý như sau:

- Kế thừa (do sự phù hợp như phân tích ở trên):

*+ Đập, hồ chứa nước: Diện tích phục vụ tưới nhỏ hơn 30ha hoặc dung tích nhỏ hơn 300.000m3.*

*+ Kênh và công trình trên kênh: Kênh tưới, kênh tưới tiêu kết hợp: Diện tích tưới hoặc diện tích tưới tiêu kết hợp nhỏ hơn 50ha. Kênh tiêu: Diện tích tiêu nhỏ hơn 100ha.*

*+ Bờ bao (bờ vùng) thủy lợi: Phạm vi bảo vệ trong phạm vi 01 xã.*

- Điều chỉnh, bổ sung tiêu chí trạm bơm (do quy định trước đây chưa quy định đối với công trình xây dựng mới), đề xuất là: *“Trạm bơm, kênh và công trình trên kênh thuộc trạm bơm do tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý khai thác: Hiện đang quản lý khai thác; công trình xây dựng mới có phạm vi phục vụ trong 01 xã”*.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định việc phân cấp quản lý các công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng bằng vốn nhà nước, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, được đưa vào khai thác sử dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh, kinh tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2139/UBND-VP ngày 07/6/2024 về việc giao chủ trì xây dựng, hoàn thiện dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng dự thảo Tờ trình và Quyết định của UBND tỉnh Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương, tổ chức lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1 Bố cục:** Quyết định gồm 07 Điều.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản:**

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

- Điều 2. Giải thích từ ngữ;

- Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý công trình thủy lợi;

- Điều 4. Phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Điều 5. Tổ chức thực hiện;

- Điều 6. Hiệu lực thi hành;

- Điều 7.

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo:*

*1. Dự thảo Quyết định Ban hành Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hải Dương;*

*2. Văn bản xin ý kiến các Sở, ngành, địa phương;*

*3. Báo cáo tổng hợp, giải trình các ý kiến;*

*4. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Giám đốc Sở (b/c);  - Chi cục Thủy lợi;  - Lưu: VT. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Lương Văn Cảnh** |